

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH**

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHEN THƯỞNG NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 12 năm 2022)

STT	Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng	Số lượng			Trong đó: Đối tượng ở cơ sở, lao động trực tiếp			Tỷ lệ khen người lao động trực tiếp	Ghi chú
		Tổng cộng	Tập thể	Cá nhân	Tổng	Tập thể	Cá nhân		
1	2	3 =4+5	4	5	6 = 7+8	7	8	9 = 8:4*100	10
I	Khen cấp Nhà nước								
12	Cờ thi đua của Chính phủ	1	1						
13	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	3	3						
II	Khen cấp tỉnh								
1	Cờ thi đua của UBND tỉnh	4	4						
	Trong đó: Khen chuyên đề								
2	Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc	19	19						
3	Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	1		1					
4	Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	43	20	23			8	34,78	
4.1	Thành tích năm		12	15			8	53,33	
4.2	Khen chuyên đề		8	8					
4.3	Khen đột xuất	0							
4.4	Khen đối ngoại	0							
III	Khen thưởng cấp bộ, ngành	0							
1	0							
2	0							
IV	Khen thưởng thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương	0							
1	Danh hiệu Lao động tiên tiến	807	82	725			598	82,48	
2	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	96		96			56	58,33	
3	Giấy khen	339	100	239			219	91,63	
	Thành tích năm	134	34	100			62	62,00	
	Đợt, chuyên đề	205	66	139			79	56,83	

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NGUYỄN BÌNH**

BIỂU KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng 12 năm 2022)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2022	Ước thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với KH	Ghi chú
1	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	21.000	21.774,6	103,7	
2	Giá trị sản xuất nông nghiệp	Triệu đồng/ha	37	37	100,0	
3	Tỷ lệ che phủ rừng	%	65	65	100,0	
4	Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp	Triệu đồng	16.047	16.047	100,0	
5	Kết quả giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	234	50	21,2	Số liệu đến 30/11/2022, tỷ lệ giải ngân thấp do trong năm Ủy ban nhân dân tỉnh giao bổ sung vốn thực hiện các CTMTQG
6	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	23,880	19	79,3	Số liệu đến 30/11/2022, ước đến 31/12/2022 đạt 24,580 tỷ đạt 102,9%
7	Thêm số xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Trạm	1	1	100	
8	Giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng	%	14,2	14,2	100	
9	Xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia	Trường	1	0	0	
10	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị văn hóa	%	92,5	92,5	100,0	
11	Tỷ lệ xóm, tổ dân phố văn hóa	%	65,5	65,5	100,0	
12	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	82,5	87,5	106,1	

13	Giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn	%	6,13	6,13	100,0	
14	Giải quyết việc làm cho người lao động	Người	650	955	146,9	
15	Thành lập mới Hợp tác xã	Xã	1	3	300	
16	Xây dựng Nông thôn mới	Tiêu chí trung bình/xã	9,3	9	96,8	
17	Thực hiện an toàn giao thông	Vụ		Xảy ra 07 vụ làm bị chết 06 người, bị thương 08 người.	So với năm 2021 tăng 03 vụ, 02 người bị thương, 05 người chết	